|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ -----** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc -------** |
| Số: 03/2008/QĐ-BKHCN | *Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2008* |

**QUYẾT ĐỊNH  
VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH  
 KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/05/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ về việc sửa đổi một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP;  
Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước và Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;  
Căn cứ Công văn số 2128/BNV-CCVC ngày 25/7/2007 của Bộ Nội vụ về việc góp ý Dự thảo Quy chế đánh giá viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;*  
*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đánh giá viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG  Lê Đình Tiến** |

**QUY CHẾ  
ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 03/2008/QĐ-BKHCN   
ngày 19/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**Chương 1:**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá hàng năm đối với viên chức được tuyển dụng, bổ nhiệm vào các ngạch thuộc chuyên ngành khoa học và công nghệ (sau đây gọi chung là viên chức khoa học và công nghệ) làm việc trong các tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ công lập (sau đây gọi chung là tổ chức khoa học và công nghệ).

Viên chức thuộc các chuyên ngành khác làm việc tại tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện việc đánh giá theo quy định của các chuyên ngành tương ứng hoặc áp dụng Quy chế này để thực hiện.

**Điều 2. Mục đích đánh giá**

Đánh giá viên chức khoa học và công nghệ để làm rõ phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực và kết quả công tác của viên chức khoa học và công nghệ, làm cơ sở xây dựng quy hoạch, bố trí sử dụng, đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức khoa học và công nghệ; nâng cao năng lực, kết quả công tác của viên chức khoa học và công nghệ và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.

**Điều 3. Nguyên tắc đánh giá**

Khi đánh giá viên chức khoa học và công nghệ phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

1. Tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công khai, minh bạch và công bằng, phản ánh đúng năng lực và phẩm chất của viên chức khoa học và công nghệ.

2. Gắn chức danh, nhiệm vụ với kết quả hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Làm rõ được ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu về phẩm chất đạo đức, năng lực, hiệu quả công tác và khả năng, triển vọng phát triển của viên chức khoa học và công nghệ.

4. Việc đánh giá viên chức khoa học và công nghệ được thực hiện hàng năm vào tháng cuối của năm công tác.

**Điều 4. Căn cứ đánh giá**

1. Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức ngành khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 11/2006/BNV ngày 05 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 11/2006/BNV).

2. Nghĩa vụ và những việc cán bộ, công chức không được làm theo quy định tại Pháp lệnh Cán bộ, công chức và các quy định pháp luật khác.

3. Những quy định trong điều lệ về tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ nơi viên chức khoa học và công nghệ làm việc.

4. Kết quả hoàn thành công việc được giao.

**Điều 5. Thẩm quyền đánh giá**

1. Trưởng ban (phòng) và chức vụ tương đương đánh giá viên chức chuyên môn nghiệp vụ do mình trực tiếp quản lý, sử dụng.

2. Người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ đánh giá cấp phó của mình và Trưởng, Phó ban (phòng) và chức vụ tương đương.

3. Người đứng đầu cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đánh giá người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc.

**Điều 6. Trách nhiệm và quyền của viên chức khoa học và công nghệ khi được đánh giá**

1. Đầu năm, xây dựng kế hoạch công tác hàng năm trên cơ sở những nhiệm vụ được giao.

2. Viên chức khoa học và công nghệ được nhận xét, đánh giá phải nghiêm túc, trung thực tự phê bình và phê bình.

2. Viên chức khoa học và công nghệ có quyền trình bày ý kiến, bảo lưu ý kiến về những nội dung không tán thành trong nhận xét, phân loại của người có thẩm quyền về bản thân, nhưng phải chấp hành kết luận của người có thẩm quyền và được thực hiện quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.

**Chương 2:**

**NỘI DUNG, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ VÀ PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC SAU ĐÁNH GIÁ**

**Điều 7. Nội dung, quy trình đánh giá viên chức chuyên môn nghiệp vụ**

**1. Nội dung đánh giá**

Việc đánh giá viên chức chuyên môn nghiệp vụ phải căn cứ vào các quy định tại Điều 4 Quy chế này và những nội dung cụ thể sau:

a) Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được lãnh đạo đơn vị phân công cho từng vị trí công tác:

- Khối lượng công việc hoàn thành và chưa hoàn thành.

- Chất lượng và hiệu quả công việc.

- Thực hiện kế hoạch và tiến độ công việc.

b) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

- Nhận thức, tư tưởng chính trị và việc chấp hành chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Tinh thần học tập nâng cao trình độ về mọi mặt: chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

- Tinh thần trách nhiệm, trung thực trong công tác, tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân.

- Ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết, hợp tác, phối hợp trong công việc.

- Tinh thần phê bình và tự phê bình, thái độ chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác.

**2. Quy trình đánh giá**

a) Viên chức chuyên môn nghiệp vụ viết bản tự nhận xét, đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Quy chế này;

b) Người đứng đầu đơn vị (ban, phòng) của tổ chức khoa học và công nghệ trực tiếp quản lý, sử dụng viên chức quy định tại Điều 5 Quy chế này triệu tập cuộc họp để tập thể viên chức khoa học và công nghệ cùng làm việc trong đơn vị tham gia nhận xét, góp ý đối với bản tự nhận xét, đánh giá của viên chức chuyên môn nghiệp vụ; những ý kiến nhận xét, góp ý được ghi vào biên bản cuộc họp;

c) Người có thẩm quyền đánh giá theo quy định tại Điều 5 Quy chế này tham khảo ý kiến góp ý của tập thể và bản tự nhận xét, đánh giá của viên chức chuyên môn nghiệp vụ để tổng hợp, đánh giá và phân loại viên chức chuyên môn nghiệp vụ. Kết quả đánh giá phải được thông báo đến từng viên chức chuyên môn nghiệp vụ và được tổng hợp để báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của đơn vị.

**Điều 8. Nội dung, quy trình đánh giá đối với viên chức lãnh đạo**

**1. Nội dung đánh giá**

Việc đánh giá viên chức lãnh đạo phải căn cứ vào các quy định tại Điều 4 Quy chế này và những nội dung cụ thể sau:

a) Việc giao nhiệm vụ hàng năm cho cán bộ thuộc quyền quản lý trực tiếp và bảo đảm điều kiện cần thiết để cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và năng lực quản lý, lãnh đạo đơn vị.

- Khối lượng công việc của đơn vị.

- Chất lượng và hiệu quả công việc của đơn vị.

- Năng lực quản lý, lãnh đạo đơn vị.

- Các giải pháp hoặc sáng kiến đề xuất với cấp trên trực tiếp về những vấn đề thuộc nhiệm vụ được giao.

c) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

- Nhận thức, tư tưởng chính trị, quán triệt, cụ thể hóa và việc chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tinh thần học tập nâng cao trình độ về mọi mặt: chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

- Tinh thần trách nhiệm, trung thực trong công tác, tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân.

- Ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết, hợp tác, phối hợp trong công việc.

- Tinh thần phê bình và tự phê bình, thái độ chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác.

**2. Quy trình đánh giá**

a) Viên chức lãnh đạo viết bản tự nhận xét, đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục II của Quy chế này;

b) Người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ triệu tập cuộc họp bao gồm lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, người đứng đầu các tổ chức chính trị, đoàn thể trong tổ chức khoa học và công nghệ tham gia nhận xét, góp ý đối với bản tự nhận xét, đánh giá của viên chức lãnh đạo; những ý kiến nhận xét, góp ý được ghi vào biên bản cuộc họp;

c) Người có thẩm quyền đánh giá quy định tại Điều 5 Quy chế này tham khảo ý kiến góp ý của tập thể và bản tự nhận xét, đánh giá của viên chức lãnh đạo để tổng hợp, đánh giá và phân loại viên chức lãnh đạo. Kết quả đánh giá phải được thông báo đến từng viên chức lãnh đạo và được tổng hợp báo cáo lên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

**Điều 9. Phân loại viên chức sau đánh giá**

Căn cứ kết quả đánh giá theo những nội dung tại Quy chế này, viên chức khoa học và công nghệ được phân theo 4 loại sau:

**1. Loại Xuất sắc**: là người hoàn thành xuất sắc các yêu cầu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về số lượng, chất lượng và thời gian; có đề xuất sáng kiến, cải tiến đã được áp dụng trong thực tiễn làm tăng hiệu quả và chất lượng công tác; gương mẫu về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của viên chức theo quy định, đồng thời đạt từ 90 điểm trở lên, trong đó kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phải từ 65 điểm trở lên; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống phải đạt từ 25 điểm trở lên.

**2. Loại Khá:** là người hoàn thành vượt mức các yêu cầu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về số lượng, chất lượng và thời gian; có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống lành mạnh; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của viên chức theo quy định, đồng thời đạt từ 70 đến dưới 90 điểm, trong đó kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phải từ 50 điểm trở lên; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống phải đạt từ 20 điểm trở lên.

**3. Loại Trung bình:** là người hoàn thành các yêu cầu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về số lượng, chất lượng và thời gian, có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống lành mạnh, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của viên chức theo quy định, đồng thời đạt từ 50 đến dưới 70 điểm, trong đó kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phải từ 35 điểm trở lên; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống phải đạt từ 15 điểm trở lên.

**4. Loại Kém:** là người chưa hoàn thành các yêu cầu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về số lượng, chất lượng và thời gian hoặc có thiếu sót về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống hay chưa thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của viên chức theo quy định và đạt dưới 50 điểm.

**Chương 3:**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10.** **Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ**

Bộ Khoa học và Công nghệ kiểm tra việc thực hiện Quy chế này của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**Điều 11. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này đối với các tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc.

**Điều 12. Trách nhiệm và xử lý vi phạm của người đứng đầu các tổ chức khoa học và công nghệ**

1. Người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ theo quy định tại Điều 1 Quy chế này căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của tổ chức khoa học và công nghệ và Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức khoa học và công nghệ có trách nhiệm:

a) Xây dựng chi tiết thang điểm đánh giá: khối lượng, chất lượng và hiệu quả công việc của viên chức khoa học và công nghệ trong tổ chức khoa học và công nghệ.

b) Thực hiện việc đánh giá, xếp loại viên chức khoa học và công nghệ theo đúng nguyên tắc đánh giá đã được quy định tại Điều 3 Quy chế này và báo cáo kết quả lên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

2. Người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ phải chịu trách nhiệm trực tiếp về việc đánh giá viên chức trong tổ chức do mình quản lý, phụ trách; nếu có vi phạm thì tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm và hậu quả gây ra sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

**PHỤ LỤC I**

BẢN TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA VIÊN CHỨC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ  
*Năm ...........*

Họ và tên:..........................................................................................................................

Đơn vị công tác:...................................................................................................................

Nhiệm vụ được giao:..........................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung tự đánh giá** | **Điểm tối đa** | **Điểm đạt** | **Ghi chú** |
| ***I/Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:*** | **70** |  |  |
| 1. Khối lượng công việc hoàn thành | 20 |
| 2. Chất lượng và hiệu quả công việc | 35 |
| 3. Thực hiện kế hoạch và tiến độ công việc | 15 |
| ***II/Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:*** | **30** |
| 1. Nhận thức, tư tưởng chính trị và việc chấp hành chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. | 6 |
| 2. Tinh thần học tập nâng cao trình độ về mọi mặt: chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ, tin học. | 6 |
| 3. Tinh thần trách nhiệm, trung thực trong công tác, tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân. | 6 |
| 4. Ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết, hợp tác, phối hợp trong công việc. | 6 |
| 5. Tinh thần phê bình và tự phê bình, thái độ chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác. | 6 |
| **Tổng cộng:** | **100** |

***III. Tóm tắt ưu, khuyết điểm chính về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.***

***IV. Tự đánh giá và phân loại: (Xuất sắc, Khá, Trung bình, Kém).***

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TRỰC TIẾP** *(nhận xét, đánh giá, phân loại)* | *.........., Ngày... tháng... năm...* **NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ** *(Ký tên)* |

**PHỤ LỤC II**

BẢN TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA VIÊN CHỨC LÃNH ĐẠO  
*Năm ...........*

Họ và tên:...........................................................................................................................

Đơn vị công tác:..................................................................................................................

Nhiệm vụ được giao:...........................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung tự đánh giá** | **Điểm tối đa** | **Điểm đạt** | **Ghi chú** |
| ***I/Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:*** | **70** |  |  |
| 1. Khối lượng công việc hoàn thành | 20 |  |  |
| 2. Chất lượng và hiệu quả công việc | 35 |  |  |
| 3. Thực hiện kế hoạch và tiến độ công việc | 15 |  |  |
| ***II/Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:*** | **30** |  |  |
| 1. Nhận thức, tư tưởng chính trị và việc chấp hành chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. | 6 |  |  |
| 2. Tinh thần học tập nâng cao trình độ về mọi mặt: chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ, tin học. | 6 |  |  |
| 3. Tinh thần trách nhiệm, trung thực trong công tác, tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân. | 6 |  |  |
| 4. Ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết, hợp tác, phối hợp trong công việc. | 6 |  |  |
| 5. Tinh thần phê bình và tự phê bình, thái độ chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác. | 6 |  |  |
| **Tổng cộng:** | **100** |  |  |

***III. Tóm tắt ưu, khuyết điểm chính về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.***

***IV. Tự đánh giá và phân loại: (Xuất sắc, Khá, Trung bình, Kém).***

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TRỰC TIẾP** *(nhận xét, đánh giá, phân loại)* | *.........., Ngày... tháng... năm...* **NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ** *(Ký tên)* |